

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 738 /STP-XDKTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1288/STNMT-KHTC ngày 24/4/2017 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp xin có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định;
- Bảng tổng hợp góp ý của các sở, ngành, địa phương;
- Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, Đề án

II. Đánh giá chung

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Căn cứ khoản 13, 14, 15, 16 Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*dưới đây viết tắt là Thông tư số 250/2016/TT-BTC*). Nhằm triển khai kịp thời, thống nhất các quy định của pháp luật về phí, lệ phí và làm căn cứ thu phí theo quy định, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, việc cơ quan xây dựng Tờ trình, Đề án, Nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật.

III. Về nội dung, hình thức văn bản

1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Tại Điều 1

- Đề nghị xem xét bỏ điểm a khoản 1 - Phạm vi điều chỉnh vì tại tiêu đề của Điều 1 đã thể hiện rõ, việc trình bày sẽ gây trùng lắp, thừa trong dự thảo.

- Tại điểm b, đề nghị bỏ đoạn “theo quy định tại khoản 13, 14, 15, 16 Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính”, vì không cần thiết.

- Tại khoản 2, đề nghị viết chính xác số ký hiệu Nghị định số 201/2013/NĐ-CP.

- Tại khoản 3, đề nghị trình bày ngắn gọn.

“3. Tổ chức thu phí

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tổ chức thu phí.”

- Tại khoản 4, đề nghị xem xét bỏ, đưa vào quy định đơn vị tính tại Biểu mức thu phí tại Phụ lục kèm theo.

- Tại khoản 5, đề nghị trình bày cụ thể như sau:

“5. Mức thu phí

a) Mức thu phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò, khai thác sử dụng nước dưới đất quy định chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

b) Mức thu phí thẩm định đề án, báo cáo, khai thác, sử dụng nước mặt quy định chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

c) Mức thu phí thẩm định đề án, báo cáo xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi quy định chi tiết tại Phụ lục III kèm theo.

d) Mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất quy định chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo.”

- Tại khoản 6 – mức trích phí, đề nghị trình bày ngắn gọn như sau:

“Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền thu phí vào ngân sách nhà nước tỉnh.”

+ Về mức phí: qua rà soát, đối chiếu với mức phí quy định tại Nghị quyết số 161/2015/NQ-HĐND, thì mức phí tại dự thảo nâng cao, chênh lệch rất nhiều so với quy định cũ. Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường giải trình cụ thể việc nâng mức trên.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư số 250/2016/TT-BTC quy định nguyên tắc xác định mức thu phải bảo đảm “*d) Tham khảo mức thu của các địa phương có hoàn cảnh kinh tế - xã hội tương đồng để bảo đảm sự hài hòa, thống nhất giữa các địa phương.*” Để đảm bảo phù hợp theo quy định, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo cần tham khảo mức thu của các tỉnh, thành lân cận để đảm bảo sự tương đồng. Qua đối chiếu giữa mức thu phí với một số tỉnh, thành như Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Tháp, Cà Mau đều quy định mức thu phí thấp hơn so với đề xuất mức thu phí tại dự thảo.

+ Về tiêu chí xác định mức thu: Tại phụ lục kèm theo, dự thảo quy định nội dung thu trên cơ sở quy mô công trình thành 02 tiêu chí xác định: quy mô nhỏ hơn 200m³ và quy mô từ 200m³ đến 3000m². Theo đó, sự chênh lệch mức thu theo quy mô công trình giữa 02 tiêu chí là gấp 03 lần. Tuy nhiên, việc xác định mức thu dựa trên cơ sở quy mô công trình như trên sẽ tạo sự chênh lệch mức thu phí rất lớn, ví dụ: *công trình có quy mô dưới 200m³ phải nộp 2.500.000 mà công trình có quy mô 200m³ lại phải nộp 7.500.000.* Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng lại tiêu chí quy mô công trình để xác định mức thu phí như sau:

- Đối với công trình có quy mô nhỏ dưới 200m³/ngày đêm;
- Đối với công trình có quy mô nhỏ từ 200m³ đến dưới 1000m³/ngày đêm;
- Đối với công trình có quy mô nhỏ từ 1000m³ đến dưới 2000m³/ngày đêm;
- Đối với công trình có quy mô nhỏ từ 2000m³ đến 3000m³/ngày đêm;”

2. Đối với dự thảo Đề án

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định các nội dung của một Đề án thu phí. Qua rà soát, Sở Tư pháp xác định dự thảo Đề án đảm bảo các nội dung theo đúng quy định.

a) Tại mục IV, đề nghị chỉnh sửa đoạn thứ nhất như sau:

“Sau khi Nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua sẽ thay thế Nghị quyết số 161/2015/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

3. Đối với dự thảo Tờ trình

Trên cơ sở ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết, Đề án, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và chỉnh sửa lại dự thảo nội dung Tờ trình cho phù hợp.

Đồng thời, tại sự cần thiết ban hành, đề nghị bổ sung nội dung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 161/2015/NQ-HĐND: những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc.

4. Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Đề án, Dự thảo Nghị quyết để chỉnh sửa các lỗi chính tả do đánh máy.

IV. Kết luận thẩm định

Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục nghiên cứu, chỉnh lý những nội dung góp ý nêu trên để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.
(Hai-TĐ)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào